

GHI NHẬN BƯỚC ĐẦU VỀ BỘ SƯU TẬP ĐẤT NUNG KHAI QUẬT TẠI PHẾ TÍCH THÁP LAI NGHI

HỒ THÙY TRANG*

Vào trung tuần tháng 8 năm 2013, Bảo tàng Tổng hợp Bình Định tiến hành khai quật khảo cổ phế tích tháp Lai Nghi (Bình Nghi, Tây Sơn), do TS. Đinh Bá Hoà chủ trì. Đây là cuộc khai quật khảo cổ học đã tìm thấy nền móng tháp cổ và nhiều hiện vật điêu khắc Champa bằng chất liệu đất nung nhiều nhất, độc đáo nhất.

Phế tích tháp Lai Nghi nằm trên một gò đất cao, thuộc xóm Bắc, thôn 1, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn (địa điểm này trước đây thuộc thôn Lai Nghi, sau đó tách ra thành hai thôn: thôn 1 và thôn 2). Hiện nay, khu gò này nằm trong khuôn viên thổ cư của gia đình ông Nguyễn Văn Ngọc, cách chi lưu sông Côn khoảng 100m. Người dân địa phương quen gọi nơi đây là gò Tháp.

Tháp Lai Nghi nằm trong quần thể đền tháp Chăm khu vực trung tâm Vijaya xưa, ngày nay tương ứng với các huyện An Nhơn, Tây Sơn, Tuy Phước - một vùng đồng bằng trù phú. Theo số liệu khảo sát thống kê gần đây, phế tích tháp Lai Nghi là một trong 10 phế tích Chăm thuộc huyện Tây Sơn đã được phát hiện. Theo lời kể của nhân dân trong vùng, vào những năm 80 - 90 của thế kỷ trước, bà con trong thôn thường đến đây lấy gạch về xây chuồng trại, lát sân nền, phát hiện một số hiện vật điêu khắc bằng đất nung. Sau đó, những người mua bán cổ vật đã đến liên hệ với chủ nhân của khu gò để đào tìm đồ cổ. Do không hiểu biết pháp luật, gia chủ đã đồng ý cho họ khai thác lấy đi một số cổ vật tại di tích này. Trước đây, địa điểm gò Tháp rộng trên 1000m², những hộ dân xung quanh khu gò này đã vạt đồi, mở rộng thổ cư để lấy mặt bằng làm chuồng trại chăn nuôi gia súc, vì vậy, diện tích gò ngày càng nhỏ dần. Hiện trạng phế tích Lai Nghi chỉ còn một gò đất cao, trồng cây bạch đàn và keo.

Với diện tích khai quật trên 100m², gồm 3 hố có độ sâu 0,6m - 2m. Ở độ sâu 1,15m - 2m xuất lộ nền

móng kiến trúc, có dấu vết gia cố (dài 9,5m; rộng 7,5m, chiều cao 1m), nền móng tháp là các lớp đá ong xây trên nền đất đồi được nện đầm kỹ, tiếp theo là các lớp gạch, xen giữa các lớp gạch được đầm kỹ bằng đất laterite. Hiện trạng phế tích tại hố khai quật còn 6 lớp đá ong và 6 lớp gạch. Mặt phía Tây và mặt phía Bắc của kiến trúc đã bị đào phá, mặt Đông phát hiện dấu vết bậc cấp. Hiện vật được tìm thấy nằm ở độ sâu từ 1,5m - 2m và tập trung ở hai mặt Bắc và Nam của kiến trúc.

Tổng số hiện vật thu được trong đợt này là 619 hiện vật, bao gồm các loại hình, như: phù điêu voi, phù điêu makara, tượng voi, đầu tượng thần, mảnh chạm khắc trang trí kiến trúc, ngói móc, gốm Chăm gia dụng... Bảo tàng Tổng hợp đã lập phiếu đăng ký, vào sổ kiểm kê 211 hiện vật, trong đó có 17 hiện vật còn tương đối nguyên. Một số hiện vật tiêu biểu, như:

- Phù điêu voi: cao 53cm; rộng 15cm; dày 12cm, còn nguyên, thể hiện một con voi trong tư thế đứng, đứng trên chiếc bệ hình chữ nhật. Phía sau phù điêu có chốt gắn vào tháp nhưng đã bị gãy. Loại hình phù điêu này thường được gắn trang trí chân tháp hoặc quanh đai các tầng tháp.

- Tượng voi: dài 12cm; cao 16cm, được tạo dáng cân đối, tư thế đứng tại chỗ, thân trước cao hơn thân sau, lưng cong, sống lưng nổi, bị gãy ngà và một phần vòi, đuôi voi. Toàn thân voi màu xám đen, không có hoa văn trang trí. Tượng voi này có thể không phải tượng trang trí mà là dạng tượng thờ.

- Mặt kala: cao 31cm; rộng 28cm; dày 5,5cm, thể hiện cân đối, đế bằng, mặt lưng phẳng có chốt để gắn vào thân tháp. Kala đội mũ miện 1 tầng, diềm mũ trang trí hình cánh sen. Khuôn mặt vuông, mũi dẹt, sống mũi gãy, cánh mũi nở, chính giữa trán gắn trang sức. Miệng há rộng để lộ hàm răng và nanh sắc nhọn, bên trên là hàng ria mép uốn cong. Loại hình phù điêu này thường được gắn trên các mảng tường quanh chân đế tháp.

* Bảo tàng Tổng hợp Bình Định

- Phù điêu kakara - sư tử: cao 45cm; rộng 30cm; dày 11cm, với hình tượng đầu makara - mình sư tử, trong tư thế đầu ngẩng cao. Hoa văn trang trí chủ yếu ở phần đầu và ngực. Makara đội mũ miện kiểu tầng hình chóp nhọn, mặt dữ tợn. Mình sư tử mang những nét đặc trưng của phong cách Bình Định. Phù điêu được điêu khắc đứng trên bệ, nhưng đã bị vỡ. Dựa vào dấu tích các mảnh chân đế được tìm thấy cho biết loại phù điêu được trang trí trên các mặt ở các tầng tháp hoặc các góc tháp.

- Phù điêu đầu makara: cao 17cm; rộng 24cm; dày 6cm. Phù điêu hiện chỉ còn đầu, thân và đế đã bị mất. Đầu Makara đội mũ miện kiểu tầng hình chóp nhọn, phía trước thẳng, phía sau tạo bờm dựng đứng, hoa văn trang trí kiểu chạm nổi kiểu xoắn móc. Mặt makara mắt chòm đầu, mày xé, tai vênh, mắt lồi tròn mở to, miệng há rộng, lưỡi và hàm răng sắc nhọn.

- Đầu tượng thần: khuôn mặt bầu, trán cao, mắt nhìn xuống trong tư thế thiền, miệng mở, môi mỏng, mũi cao thẳng, tai đeo trang sức. Hoa văn trang trí theo mảng. Đầu đội mũ miện nhiều tầng, hình chóp nhọn uốn cong từ sau ra trước. Tượng thần này có lẽ được gắn trong các ô khám thờ.

Trong đợt khai quật này còn tìm thấy rất nhiều chốt cắm của các tai lửa, phù điêu có khắc chữ Chăm cổ trên xương gổm, một số mảnh gổm men ngọc, men nâu là chân, thân của tượng tròn. Qua kiểu dáng hiện vật, TS. Đinh Bá Hoà cho rằng, đây là những mảnh tượng tròn có xuất xứ từ các lò nung gốm Gò Sành, Gò Hời, loại hình này đã tìm thấy trong những đợt khai quật khảo cổ trước đây ở các trung tâm sản xuất gốm cổ Champa tại Bình Định.

Bộ sưu tập đất nung phát hiện tại phế tích tháp Lai Nghi là những hiện vật vô cùng quý hiếm, lần đầu tiên được tìm thấy với số lượng lớn tại Bình Định. Tượng voi là loại hình điêu khắc hiếm thấy từ trước đến nay; loại hình phù điêu makara - sư tử chạm khắc sắc sảo, mang phong cách mới lạ, chiếm số lượng nhiều nhất; phù điêu kala mang phong cách riêng, mỗi mặt kala thể hiện nét chạm khắc theo một kiểu khác nhau; những viên ngói móc có kích cỡ lớn (15cm x15cm) lần đầu tiên được tìm thấy ở Lai Nghi.

Qua một số hiện vật được tìm thấy trong đợt khai quật, như: tai lửa đất nung chạm lõng, trang trí hai mặt, nhiều kích cỡ - loại lớn thường được sử dụng trang trí điểm góc mái tháp chính, loại nhỏ trang trí điểm góc các tầng tháp phụ; loại hình tai

lửa trang trí một mặt - sử dụng trang trí ở các điểm vòm cửa tháp, các vòm ô khám trên các tầng mái. Loại hình điêu khắc này giúp ta nhận biết, có thể khu vực này là một quần thể gồm nhiều kiến trúc liên quan như tháp cổng và phía sau là tháp phối thờ, tuy nhiên, để khẳng định cần phải có sự kiểm chứng thêm của khảo cổ học.

Việc tìm thấy mảnh tượng bò nandin - vật cưỡi của thần Siva, một loại hình tượng thường được thờ trong lòng tháp, mặt kala - một biến tướng của thần Siva, có thể đoán định đây là ngôi tháp chính, thờ thần Siva - một vị thần được thờ rất phổ biến trong các đền tháp Chăm.

So sánh đối chiếu với các loại hình điêu khắc trang trí kiến trúc tháp Chăm ở khu vực miền Trung, các nhà nghiên cứu đã thống nhất, loại hình trang trí kiến trúc bằng vật liệu đất nung xuất hiện sau thế kỷ XI, như mặt kala dùng để gắn trang trí kiến trúc (tương tự như loại hình trang trí ở tháp Mỹ Sơn G1), lá nhĩ trang trí hoa văn ngọn lửa gắn ở vòm cửa tầng mái tháp, đặc biệt là các tai lửa - như ngọn lửa đang cháy gắn trang trí trên các tháp góc, vòm cửa giả.

Đồ đất nung trang trí kiến trúc chỉ xuất hiện khi nghề sản xuất gốm thủ công phát triển đến một trình độ cao cả về vật liệu, kỹ thuật chế tác nung gốm và nghệ thuật trang trí. Việc sử dụng sản phẩm đất nung trong điêu khắc kiến trúc chứng tỏ trình độ kỹ thuật xây dựng cao, tính thẩm mỹ tinh tế, kỹ thuật lò nung hoàn chỉnh mới nung được những sản phẩm có độ bền và mỹ thuật cao.

Kiến trúc tháp Lai Nghi có niên đại khoảng thế kỷ XII. Đây là thời kỳ kinh tế nội sinh, nền sản xuất nông nghiệp, nghề sản xuất vật liệu xây dựng phát triển. Thời kỳ này, xuất hiện nhiều trang trí bằng đất nung sản xuất hàng loạt tham gia vào nền mỹ thuật trang trí kiến trúc đền tháp, và rất có thể Lai Nghi cũng là một trung tâm sản xuất gốm lớn trong thời kỳ Vijaya.

Bộ sưu tập hiện vật đất nung khai quật tại phế tích tháp Lai Nghi bước đầu giúp chúng ta tìm hiểu về nguồn gốc, ý nghĩa biểu trưng và chức năng của thể loại điêu khắc trang trí. Bộ sưu tập này đã góp thêm những trang mới trong danh mục tác phẩm nghệ thuật điêu khắc, kiến trúc Chăm. Đây là những hiện vật quý hiếm, lần đầu tiên được phát hiện số lượng lớn ở Bình Định, góp phần làm phong phú thêm cho kho tàng di sản văn hoá nhân loại./.

H.T.T